

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH H. HÓC MÔN  
MST: 0301399684

Số: 43 /BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hóc Môn, ngày 30 tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

#### 1- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch (đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1):

- Tổng doanh thu và thu nhập khác của năm 2022 là 68.557 triệu đồng, đạt 64,02% so với kế hoạch (107.088 triệu đồng), giảm 32,14% so với cùng kỳ năm 2021 (101.025 triệu đồng).

- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022 của doanh nghiệp là 5.427 triệu đồng đạt 95,58% so với kế hoạch (5.678 triệu đồng), tăng 1,33% so với kết quả thực hiện năm 2021 (5.356 triệu đồng).

- Tổng số thuế phát sinh phải nộp ngân sách năm 2022 là 3.724 triệu đồng đạt 73% so với kế hoạch (5.104 triệu đồng), giảm 30,47% so với thực hiện cùng kỳ năm trước (5.356 triệu đồng).

#### 2- Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

##### 2.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của các đơn vị, khách hàng đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho Công ty tham gia, thực hiện tốt các gói thầu trên địa bàn huyện, qua đó công ty có doanh thu, lợi nhuận chi trả chế độ lương, thưởng cho người lao động.

- Tập thể Người quản lý và người lao động trong công ty luôn đoàn kết gắn bó thường xuyên thảo luận góp ý, đề ra giải pháp sản xuất kinh doanh để đạt được chỉ tiêu tài chính do chủ sở hữu giao hằng năm

##### 2.2. Khó khăn:

- Sau đại dịch Covid 19, tình hình kinh tế trong nước còn khó khăn, chưa phục hồi, qua đó ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của huyện năm 2022 giảm rất nhiều so với năm 2021 đã ảnh hưởng lớn đến mảng thi công xây dựng của công ty, kéo giảm doanh thu.

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		107.088	68.557	Không có
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	107.088	68.557	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.678	5.427	
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.542	4.303	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Triệu đồng	5.104	3.724	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Triệu đồng	0	0	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		60.105	63.781	
8	Tổng số lao động	Người	120	115	
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	14.729	13.635	
a)	Quỹ lương quản lý	Triệu đồng	1.729	1.544	
b)	Quỹ lương lao động	Triệu đồng	13.000	12.091	

**Lưu ý:**

(\*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

**II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.**

- Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

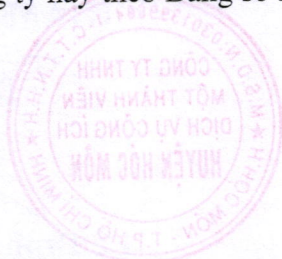
**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
	Dự án quan trọng quốc gia						
	Không có						
	Dự án nhóm A						
	Không có						
	Dự án nhóm B						
	Không có						

2. Các khoản đầu tư tài chính: không có

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON:

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

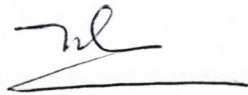




**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>1 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>										
1.1	Công ty A	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1.2	Công ty B	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>2 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</b>										
2.1	Công ty C	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.2	Công ty D	0	0	0	0	0	0	0	0	0

**NGƯỜI LẬP BIỂU**



**Nguyễn Ngọc Thùy Dung**



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Đình Thịnh**